

Số: 116 /QĐ-CTHADS

Hải Dương, ngày 01 tháng 02 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Nội quy tiếp công dân

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy tiếp công dân của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1062/QĐ-CTHADS ngày 20/9/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương về việc ban hành Nội quy tiếp công dân.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Cục và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Lãnh đạo Cục THADS tỉnh;
- Các Chi cục THADS huyện, thành phố, thị xã;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT.

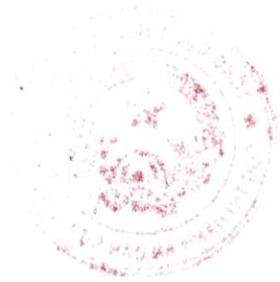


CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn

1905

1905





NỘI QUY TIẾP CÔNG DÂN

của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 116/QĐ-CTHADS ngày 01/02/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương)

I. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN ĐẾN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tiếp công dân và hướng dẫn của người tiếp công dân.
2. Cung cấp đầy đủ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có).
3. Có thái độ đúng mực, tôn trọng đối với người tiếp công dân.
4. Trình bày trung thực sự việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; ký hoặc điểm chỉ xác nhận những nội dung trình bày đã được người tiếp công dân ghi chép lại.
5. Trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung thì phải cử người đại diện để trình bày nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.
6. Không mang theo các loại vũ khí, chất nổ, chất độc, chất cháy và các loại hung khí khác vào Phòng tiếp công dân; không được tự ý sử dụng phương tiện ghi hình, ghi âm khi chưa được sự cho phép của người tiếp công dân.
7. Hết giờ làm việc, mọi công dân phải ra khỏi địa điểm tiếp công dân, không được lưu lại với bất kỳ hình thức, lý do nào.
8. Được quyền khiếu nại, tố cáo với thủ trưởng trực tiếp của cán bộ, công chức tiếp công dân về những hành vi sai trái, gây cản trở, phiền hà, sách nhiễu trong khi làm nhiệm vụ.
9. Người tố cáo, được giữ bí mật họ, tên, địa chỉ và bút tích.
10. Không được lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối trật tự nơi tiếp công dân, có lời nói, hành động xúc phạm danh dự, uy tín của cơ quan nhà nước, người tiếp công dân.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA NGƯỜI TIẾP CÔNG DÂN

1. Khi tiếp công dân, người tiếp công dân phải mặc trang phục theo quy định.
2. Yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có); có đơn hoặc trình bày rõ ràng nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc.

3. Có thái độ đúng mực, lắng nghe, tôn trọng công dân, tiếp nhận đơn hoặc ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung mà người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày.

4. Giải thích, hướng dẫn cho người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền; hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

5. Yêu cầu người vi phạm nội quy nơi tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Từ chối tiếp người trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc các trường hợp khác quy định tại Điều 9 Luật Tiếp công dân.